

Số: 1410/BC-UBND

*Hương Thọ, ngày 14 tháng 12 năm 2022*

## **BÁO CÁO**

### **Công tác kiểm soát thủ tục hành chính, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử năm 2022**

Kính gửi: UBND Thành phố Huế

Thực hiện Công văn số Số: 9586/UBND-TTHC ngày 7/12/2022 của UBND thành phố Huế về việc báo cáo công tác kiểm soát thủ tục hành chính, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử năm 2022. Nay UBND xã Hương Thọ báo cáo kết quả thực hiện kiểm soát TTHC, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử năm 2022 như sau:

#### **I. TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ KIỂM SOÁT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH (TTHC)**

##### **1. Đánh giá tác động TTHC quy định tại dự thảo văn bản quy phạm pháp luật (QPPL)**

- Số lượng TTHC đã được đánh giá tác động trong kỳ báo cáo: không.
- Số lượng TTHC được BH trong kỳ báo cáo đã được đánh giá tác động: không.

##### **2. Thẩm định, thẩm tra TTHC quy định tại dự thảo văn bản QPPL**

Việc ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã bảo đảm hợp hiến, hợp pháp, kịp thời đáp ứng yêu cầu nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước về kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh ở địa phương.

##### **3. Công bố, công khai TTHC, danh mục TTHC**

- Việc niêm yết, công khai TTHC theo quy định tại Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ.

UBND xã thực hiện tốt việc niêm yết công khai TTHC theo quy định tại Điều 14, Điều 15 và Phụ lục IV của Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ; thường xuyên kiểm tra, rà soát tất cả các TTHC đang niêm yết công khai tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả; thực hiện niêm yết mới hoặc sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ niêm yết theo Quyết định công bố TTHC của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế mới ban hành; đảm bảo công khai, minh bạch đầy đủ các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả.

Quyết định 1462/QĐ-UBND ngày 18/6/2019 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc ban hành danh mục thủ tục hành chính được thực hiện tiếp nhận,

giải quyết và trả kết quả theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND xã, phường, thị trấn.; ... đều được niêm yết tại phòng tiếp nhận và trả kết quả, các loại danh mục thủ tục hành chính khi niêm yết đã kèm theo các mẫu đơn, mẫu tờ khai, trình tự thủ tục hành chính. Khi tiếp nhận một yêu cầu trong lĩnh vực nào thì công chức phụ trách lĩnh vực đó phải mở sổ theo dõi, ghi phiếu tiếp nhận, giải quyết hồ sơ nhằm đảm bảo trong việc quản lý, theo dõi và giải quyết hồ sơ đúng hạn không để tồn đọng tạo điều kiện thuận lợi cho người dân khi đến giao dịch

- Tổng số TTHC được công khai tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả là: 133 thủ tục.

- Tổng số Quyết định công bố TTHC/danh mục TTHC đã được ban hành trong kỳ báo cáo: 133

- Tổng số văn bản QPPL có quy định TTHC được công bố: Không

- Tổng số TTHC/danh mục TTHC được công bố 133; trong đó số TTHC được công khai: 133

- Tổng số TTHC thuộc thẩm quyền quản lý cơ quan tính đến thời điểm báo cáo: 133; trong đó số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan: 114 và số TTHC không đưa vào quyền giải quyết của cơ quan: 21.

#### **4. Rà soát, đơn giản hóa TTHC**

UBND xã đã ban hành Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 24/01/2022 về rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2022. Giao nhiệm vụ cho các bộ phận có liên quan tiến hành rà soát, đánh giá thủ tục hành chính theo danh mục ban hành trong kế hoạch; hoàn thành việc rà soát đúng tiến độ, thời gian quy định, đáp ứng mục tiêu đơn giản hóa thủ tục hành chính, góp phần đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ của các quy định thủ tục hành chính.

Công khai tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị về quy định hành chính và tình hình, kết quả giải quyết TTHC theo quy định. Hiện nay, UBND phường đã ban hành Quyết định công bố hệ thống quản lý chất lượng phù hợp tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 trên cơ sở Quyết định 1462/QĐ-UBND ngày 18/6/2019 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc ban hành danh mục thủ tục hành chính được thực hiện tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND xã, phường, thị trấn.

#### **5. Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định, TTHC**

- Tổng số phản ánh, kiến nghị đã tiếp nhận trong kỳ báo cáo, trong đó: số tiếp nhận mới trong kỳ: 0; số từ kỳ trước chuyển qua: 0; số phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính: 0; số phản ánh, kiến nghị về hành vi hành chính: 0

- Số phản ánh, kiến nghị đã xử lý: 0; trong đó số đã được đăng tải công khai: 0

- Số phản ánh, kiến nghị đang xử lý: 0

#### **6. Tình hình, kết quả giải quyết TTHC**

- Tổng số hồ sơ TTHC đã tiếp nhận trong kỳ báo cáo, trong đó: số mới tiếp nhận trong kỳ: 766 (trực tuyến: 0; trực tiếp và qua dịch vụ bưu chính: 0); số từ kỳ trước chuyển qua: 0

- Số lượng hồ sơ đã giải quyết: 739; trong đó, giải quyết trước hạn: 309, đúng hạn: 348, quá hạn: 82

- Số lượng hồ sơ đang giải quyết: 27; trong đó, trong hạn: 10, quá hạn: 17

## **7. Triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC**

Thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Quyết định số 34/2019/QĐ-UBND ngày 13/6/2019 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về ban hành quy định tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại UBND xã, phường, thị trấn.

- UBND xã đã ban hành Quyết định số 711/QĐ-UBND ngày 06/4/2022 về việc kiện toàn bố trí cán bộ, công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả hiện đại UBND xã, Quyết định số 728/QĐ-UBND ngày 13/4/2022 về việc ban hành quy chế tổ chức và hoạt động tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại của xã.

- Bố trí cán bộ, công chức tại Bộ phận “Tiếp nhận và trả kết quả” gồm: 01 công chức Văn phòng - Thống kê, 02 công chức Tư pháp - Hộ tịch, 01 công chức Địa chính - Xây dựng, 01 công chức Văn hóa - Xã hội. Đội ngũ công chức làm việc tại Bộ phận “Tiếp nhận và trả kết quả” xã cơ bản đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ được giao, có thái độ đúng mực trong giao tiếp trong thi hành nhiệm vụ, luôn tuân thủ các quy định, nội quy làm việc của cơ quan; chấp hành tốt giờ giấc, kỷ luật kỷ cương hành chính; việc đeo thẻ, mặc áo quần đồng phục vào các ngày trong tuần đều được cán bộ công chức thực hiện nghiêm túc, mỗi bộ phận chuyên môn đều có bảng tên về chức danh trên bàn làm việc.

- UBND xã đã bố trí phòng làm việc, trang thiết bị cơ bản đáp ứng yêu cầu. Hiện nay ở Bộ phận “Tiếp nhận và trả kết quả” xã có 07 máy vi tính, 04 máy In, 02 máy Scan, 01 máy Photocopy; bàn ghế, tủ đựng hồ sơ đảm bảo.

- Việc tiếp nhận và trả kết quả các TTHC đều thực hiện trên phần mềm dịch vụ công trực tuyến của tỉnh, các TTHC đều được số hóa đầy đủ và thực hiện liên thông các TTHC với trung tâm hành chính công Thành phố Huế đúng theo quy định.

- Về biểu mẫu số và phiếu các loại: Được sử dụng theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC.

- UBND xã tổ chức thu phí và lệ phí đúng theo quy định của nhà nước theo Thông tư 226/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí chứng thực; Quyết định số 26/2017/QĐ-UBND ngày 05/5/2017 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về quy định mức thu, nộp lệ phí hộ tịch trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

## **8. Thực hiện TTHC trên môi trường điện tử**

Tình hình, kết quả triển khai thực hiện Nghị định số 45/2020/NĐ-CP.

- Kết quả triển khai thực hiện dịch vụ công chứng bản sao điện tử từ bản

chính trên Công dịch vụ công quốc gia: Không phát sinh hồ sơ.

Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả hiện đại phường đã thực hiện việc tiếp nhận, giải quyết, xử lý và số hóa hồ sơ trên hệ thống thuộc thẩm quyền giải quyết của địa phương.

### **9. Truyền thông hỗ trợ hoạt động kiểm soát TTHC**

Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả hiện đại phường thực hiện cập nhật bổ sung các danh mục thủ tục hành chính mới, loại bỏ các danh mục TTHC đã được thay thế hoặc bãi bỏ, tổ chức niêm yết công khai tại trụ sở cơ quan các danh mục thủ tục hành chính (TTHC), mẫu hóa thủ tục và quy trình, thời gian giải quyết các TTHC thuộc thẩm quyền theo quy định UBND tỉnh, đảm bảo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân khi đến giao dịch.

Công tác truyền thông về kiểm soát TTHC, cải cách TTHC luôn được UBND phường quan tâm thông qua sự chỉ đạo, quán triệt thường xuyên trong các cuộc họp cơ quan đến mỗi cán bộ, công chức về thực hiện chỉ đạo của Chính phủ, UBND Tỉnh trong công tác cải cách TTHC; tình hình, kết quả hoạt động kiểm soát TTHC nhằm nâng cao nhận thức của mỗi cán bộ, công chức, các tổ chức, cá nhân góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý hành chính nhà nước.

Hàng quý, 6 tháng, năm thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát TTHC tại đơn vị lên UBND thành phố Huế trên hệ thống thông tin báo cáo chính phủ về công tác kiểm soát TTHC đúng thời gian quy định.

### **10. Nghiên cứu, đề xuất sáng kiến cải cách TTHC: Không**

### **11. Kiểm tra thực hiện kiểm soát TTHC**

- Số lần kiểm tra việc thực hiện kiểm soát TTHC 03; hình thức kiểm tra việc thực hiện giải quyết TTHC; kết quả kiểm tra: Yêu cầu khắc phục những tồn tại.

- Việc khen thưởng cán bộ, công chức có thành tích, việc xử lý cán bộ, công chức vi phạm quy định về kiểm soát thực hiện TTHC: Không có.

### **12. Nội dung khác**

Công tác xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện văn bản triển khai nhiệm vụ trên địa bàn xã đối với các Quy định, Quy chế, Kế hoạch,... đều được rà soát đảm bảo đúng quy định trước khi ký ban hành văn bản. Kết quả trong năm không có văn bản nào ban hành trái thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Xác định công tác kiểm soát TTHC là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu nên UBND xã thường xuyên chỉ đạo, đôn đốc, nhắc nhở các công chức nêu cao tinh thần trách nhiệm để thực hiện tốt các nhiệm vụ đề ra.

## **II. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

Trong năm 2022, công tác kiểm soát TTHC trên địa bàn xã được triển khai thực hiện nghiêm túc, UBND xã đã ban hành kịp thời các Kế hoạch, văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện các hoạt động kiểm soát TTHC theo chỉ đạo. UBND xã trong chỉ đạo, tổ chức thực hiện các hoạt động kiểm soát TTHC ở cơ quan, đơn vị mình; quan tâm củng cố, kiện toàn cán bộ, công chức đầu mối làm công tác kiểm soát TTHC.

Việc công bố, công khai và rà soát đơn giản hóa TTHC tạo thuận lợi cho các tổ chức cá nhân tiếp cận thông tin; quy định rõ thời gian thực hiện TTHC; quy định rõ trách nhiệm, thẩm quyền giải quyết của từng bộ phận chuyên môn. Thủ tục hành chính đã được minh bạch, đơn giản hóa, góp phần tích cực vào việc giảm bớt phiền hà trong giải quyết công việc của công dân, tổ chức cũng như tránh được tình trạng nhũng nhiễu, gây khó khăn của cán bộ công chức. Từ đó, các hoạt động kiểm soát TTHC của xã trong năm qua đạt được nhiều kết quả tích cực như ban hành các kế hoạch kịp thời, thực hiện nghiêm túc, đưa hoạt động kiểm soát TTHC của xã đi vào nề nếp. Công tác cập nhật công bố, công khai thủ tục hành chính được quan tâm thực hiện; Cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tiếp tục phát huy hiệu quả, tạo sự chuyển biến tích cực trong giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp theo hướng công khai, minh bạch, thuận tiện, đúng hẹn tạo niềm tin đối với tổ chức và cá nhân khi thực hiện thủ tục hành chính tại địa phương, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh, thu hút đầu tư của xã.

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn xã trong thời gian qua vẫn còn một số tồn tại hạn chế như: Sự giám sát, kiểm tra, kiểm soát về TTHC của người đứng đầu cơ quan, tổ chức chưa thường xuyên, chưa chuyên sâu; sự phối hợp giữa một số ban ngành trong giải quyết công việc và TTHC thiếu chặt chẽ; việc giải quyết hồ sơ trên lĩnh vực đất đai cấp giấy CNQSD đất còn chậm, thực hiện chế độ báo cáo, cập nhật số liệu của một Ban, Ngành chưa kịp thời, đầy đủ.

### **III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CỦA KỲ TIẾP THEO**

- Chỉ đạo nâng cao chất lượng các hoạt động kiểm soát TTHC trên địa bàn xã; ban hành kịp thời các Kế hoạch, văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện các hoạt động kiểm soát TTHC như: Xây dựng kế hoạch hoạt động kiểm soát TTHC, Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính trên địa bàn xã năm 2023 và các nội dung khác theo chỉ đạo của các cấp.

- Duy trì và thực hiện tốt cơ chế một cửa, một cửa liên thông, công tác tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả phường. Thực hiện tạo lập hồ sơ điện tử, quản lý toàn bộ quá trình giải quyết hồ sơ trên phần mềm một cửa điện tử theo đúng quy định; giải quyết nhanh, kịp thời, đúng quy định.

- Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính trong công tác cải cách thủ tục hành chính; kịp thời củng cố, kiện toàn cán bộ, công chức đầu mối làm nhiệm vụ kiểm soát TTHC khi có thay đổi.

- Tập trung thực hiện hoàn thành chuẩn hóa TTHC trên các lĩnh vực. Thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 43/NQ-CP ngày 06/6/2014 của Chính phủ với nhiệm vụ trọng tâm thực hiện cải cách thủ tục hành chính trong hình thành và thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất để cải thiện môi trường kinh doanh.

- Thực hiện nghiêm túc, đúng quy định việc niêm yết công khai TTHC đã được Chủ tịch UBND tỉnh công bố và nội dung, địa chỉ tiếp nhận phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính trên Cổng Thông tin điện tử của tỉnh, website của thị xã, tạo điều kiện thuận lợi, giảm phiền hà, chi phí và thời gian cho tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp khi thực hiện TTHC.

- Tổ chức kiểm tra công tác kiểm soát TTHC cấp xã theo kế hoạch và Thực hiện tốt công tác rà soát, kiểm soát thủ tục hành chính. Công tác kiểm tra, giám sát CBCC trong thực hiện nhiệm vụ.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về kiểm soát TTHC, cải cách TTHC trên các phương tiện thông tin đại chúng, để nâng cao nhận thức trong cán bộ công chức, viên chức và sự phối hợp của Nhân dân trong việc phối hợp thực hiện TTHC theo phương châm được phục vụ.

- Tạo điều kiện cho cán bộ, công chức tham gia các lớp bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, công nghệ thông tin ứng dụng vào công việc được phân công.

- Thường xuyên kiểm tra việc niêm yết công khai các hồ sơ TTHC, các quy định, quy chế làm việc của bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, phòng tiếp công dân.

- Chấp hành tốt chế độ thông tin, báo cáo định kỳ, đột xuất và tổ chức thực hiện nghiêm túc công tác báo cáo trên hệ thống thông tin của Văn phòng chính phủ theo quy định.

- Nâng cao tinh thần trách nhiệm của cán bộ, công chức trong giao tiếp, ứng xử văn hóa công sở; thực hiện nghiêm túc lễ lối làm việc, chấp hành tốt kỷ cương, kỷ luật hành chính, quy chế làm việc của cơ quan, quy chế văn hóa công sở.

- Đẩy mạnh việc ứng dụng CNTT trong cán bộ, công chức; chỉ đạo CBCC thực hiện tốt công tác ký số trên các văn bản. Thường xuyên kiểm tra việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 của các ngành, lĩnh vực trong giải quyết các thủ tục hành chính.

- Cập nhật thường xuyên những quy định về TTHC được công bố thuộc thẩm quyền giải quyết của Tỉnh, thành phố để thực hiện.

#### **IV. KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT**

Kính đề nghị tiếp tục tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức tại bộ phận “Tiếp nhận và trả kết quả”, nhất là nội dung liên quan đến kiểm soát TTHC.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính năm 2022 của Ủy ban nhân dân xã Hương Thọ kính báo cáo./.

#### **Nơi nhận:**

- UBND thành phố Huế;
- Đảng ủy; TT HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- Lưu: VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Hải Trường**



**Biểu số**  
**II.06a/VPCP/KSTT**

**TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC**  
**HÀNH CHÍNH TẠI CƠ QUAN, ĐƠN VỊ TRỰC**  
**TIẾP GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

**Kỳ báo cáo: Năm 2022**

*(Từ ngày 15/12/2021 đến hết ngày 14/12/2022)*

**- Đơn vị báo cáo:**  
+ UBND cấp xã Hương Thọ.  
**- Đơn vị nhận báo cáo:**  
+ UBND thành phố;  
+ UBND tỉnh.

*Đơn vị tính: Số hồ sơ TTHC.*

STT	Lĩnh vực giải quyết	Số lượng hồ sơ tiếp nhận				Số lượng hồ sơ đã giải quyết				Số lượng hồ sơ đang giải quyết		
		Tổng số	Trong kỳ		Từ kỳ trước	Tổng số	Trước hạn	Đúng hạn	Quá hạn	Tổng số	Trong hạn	Quá hạn
			Trực tuyến	Trực tiếp, dịch vụ bưu chính								
(1)	(2)	(3)=(4)+(5)+ (6)	(4)	(5)	(6)	(7)=(8)+(9)+ (10)	(8)	(9)	(10)	(11)=(12)+(13)	(12)	(13)
1	Bảo trợ xã hội (Cấp huyện)	56	0	0	0	51	38	5	8	5	4	1
2	Chứng thực	244	0	0	0	243	24	211	8	1	1	0
3	Đất đai	4	0	0	0	2	1	0	1	2	0	2
4	Đất đai (Cấp huyện)	55	0	0	0	37	31	0	6	18	5	13
5	Hộ tịch	398	0	0	0	398	210	132	56	0	0	0
6	TTHC liên thông lĩnh vực Người có công (Cấp huyện)	9	0	0	0	8	5	0	3	1	0	1
<b>Tổng cộng:</b>		<b>766</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>739</b>	<b>309</b>	<b>348</b>	<b>82</b>	<b>27</b>	<b>10</b>	<b>17</b>



**Biểu số**  
**II.08/VPCP/KSTT**

**TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRÊN MÔI TRƯỜNG ĐIỆN TỬ CỦA BỘ, CƠ QUAN, ĐỊA PHƯƠNG**

**Kỳ báo cáo: Năm 2022**

*(Từ ngày 15/12/2021 đến hết ngày 14/12/2022)*

**- Đơn vị báo cáo:**  
+ UBND xã Hương Thọ;  
**- Đơn vị nhận báo cáo:**  
UBND thành phố.  
UBND tỉnh

*Đơn vị tính: hồ sơ TTHC.*

STT	Lĩnh vực	DVCTT mức độ 3			DVCTT mức độ 4			Tích hợp với Cổng Dịch vụ công quốc gia (có=1; không=0)
		Được giao	Đã triển khai	Số lượng hồ sơ phát sinh	Được giao	Đã triển khai	Số lượng hồ sơ phát sinh	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(8)
<b>A. DVCTT DO THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ GIAO</b>								
I	<b>CẤP XÃ</b>							
1	Hộ tịch (Bộ Tư pháp)	0	0	0	0	0	0	
2	Thủ tục đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới	0	0	0	0	0	0	
3	Thủ tục đăng ký kết hôn	0	0	0	0	0	0	
4	Thủ tục đăng ký khai sinh kết hợp nhận cha, mẹ, con	0	0	0	0	0	0	
5	Đăng ký khai tử	0	0	0	0	0	0	
6	Thủ tục đăng ký khai tử lưu động	0	0	0	0	0	0	
7	Đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới	0	0	0	0	0	0	
8	Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới	0	0	0	0	0	0	
9	Đăng ký khai sinh lưu động	0	0	0	0	0	0	
10	Liên thông các thủ tục hành chính về đăng ký khai sinh, cấp Thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi	0	0	0	0	0	0	
11	Thủ tục đăng ký kết hôn lưu động	0	0	0	0	0	0	
12	Liên thông thủ tục hành chính về đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi	0	0	0	0	0	0	
13	Thủ tục đăng ký khai sinh cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân	0	0	0	0	0	0	
14	Thủ tục đăng ký khai sinh	0	0	0	0	0	0	

15	Người có công (Bộ Lao động - Thương Binh và Xã hội)	0	0	0	0	0	0	
16	Thăm viếng mộ liệt sĩ							
<b>B. ĐVCTT DO BỘ, CƠ QUAN, UBND TỈNH CHỦ ĐỘNG TRIỂN KHAI</b>								
II.	<b>CẤP XÃ</b>							
1	Bảo trợ xã hội (Bộ Lao động - Thương Binh và Xã hội)	0	0	0	0	0	0	
2	Trợ giúp xã hội khẩn cấp về hỗ trợ làm nhà ở, sửa chữa nhà ở	0	0	0	0	0	0	
3	Hỗ trợ chi phí mai táng cho đối tượng bảo trợ xã hội (được trợ giúp xã hội thường xuyên tại cộng đồng)	0	0	0	0	0	0	
4	Trợ giúp xã hội khẩn cấp về hỗ trợ chi phí mai táng	0	0	0	0	0	0	
5	Đăng ký hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội dưới 10 đối tượng có hoàn cảnh khó khăn	0	0	0	0	0	0	
6	Thủ tục Xác nhận hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2016-2020 thuộc diện đối tượng được ngân sách nhà nước hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế	0	0	0	0	0	0	
7	Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo phát sinh trong năm	0	0	0	0	0	0	
8	Công nhận hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo trong năm	0	0	0	0	0	0	
9	Đổi, cấp lại Giấy xác nhận khuyết tật	0	0	0	0	0	0	
10	Xác định, xác định lại mức độ khuyết tật và cấp Giấy xác nhận khuyết tật	0	0	0	0	0	0	
11	Nhận chăm sóc, nuôi dưỡng đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp	0	0	0	0	0	0	
12	Quyết định trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng khi đối tượng thay đổi nơi cư trú giữa các quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, trong và ngoài tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	0	0	0	0	0	0	
13	Chi trả trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng khi đối tượng thay đổi nơi cư trú trong cùng địa bàn quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh	0	0	0	0	0	0	
14	Thủ tục thực hiện, điều chỉnh, thôi hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng	0	0	0	0	0	0	
15	Tiếp nhận đối tượng bảo trợ xã hội có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn vào cơ sở trợ giúp xã hội cấp tỉnh	0	0	0	0	0	0	
16	Các cơ sở giáo dục khác (Bộ Giáo dục và Đào tạo)	0	0	0	0	0	0	

17	Sáp nhập, chia, tách nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập	0	0	0	0	0	0	
18	Cho phép cơ sở giáo dục khác thực hiện chương trình giáo dục tiểu học	0	0	0	0	0	0	
19	Thành lập nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập	0	0	0	0	0	0	
	Giải thể nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập (theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập)	0	0	0	0	0	0	
	Cho phép nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập hoạt động giáo dục trở lại	0	0	0	0	0	0	
	Chính sách Thuế (Bộ Tài chính)	0	0	0	0	0	0	
	Kê khai, thẩm định tờ khai phí bảo vệ môi trường đối với nước thải	0	0	0	0	0	0	
	Chứng thực (Bộ Tư pháp)	0	0	0	0	0	0	
	Thủ tục chứng thực văn bản khai nhận di sản mà di sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở	0	0	0	0	0	0	
	Thủ tục chứng thực hợp đồng, giao dịch liên quan đến tài sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở	0	0	0	0	0	0	
	Thủ tục chứng thực văn bản từ chối nhận di sản	0	0	0	0	0	0	
	Thủ tục chứng thực văn bản thỏa thuận phân chia di sản mà di sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở	0	0	0	0	0	0	
	Thủ tục cấp bản sao có chứng thực từ bản chính hợp đồng, giao dịch đã được chứng thực	0	0	0	0	0	0	
	Thủ tục sửa lỗi sai sót trong hợp đồng, giao dịch	0	0	0	0	0	0	
	Hộ tịch (Bộ Tư pháp)	0	0	0	0	0	0	
	Đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới	0	0	0	0	0	0	
	Thủ tục đăng ký nhận cha, mẹ, con	0	0	0	0	0	0	
	Thủ tục đăng ký lại kết hôn	0	0	0	0	0	0	
	Thủ tục cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân	0	0	0	0	0	0	
	Đăng ký lại khai tử	0	0	0	0	0	0	
	Thủ tục đăng ký lại khai sinh	0	0	0	0	0	0	
	Thủ tục đăng ký chấm dứt giám hộ	0	0	0	0	0	0	
	Thủ tục đăng ký giám hộ	0	0	0	0	0	0	
	Môi trường (Bộ Tài nguyên và Môi trường)	47	47	0	0	0	0	
	Tham vấn trong đánh giá tác động môi trường	0	0	0	0	0	0	
	Xác nhận Hợp đồng tiếp cận nguồn gen và chia sẻ lợi ích	0	0	0	0	0	0	

Người có công (Bộ Lao động - Thương Binh và Xã hội)	0	0	0	0	0	0	0
Di chuyển hài cốt liệt sĩ đang an táng ngoài nghĩa trang liệt sĩ về an táng tại nghĩa trang liệt sĩ theo nguyện vọng của đại diện thân nhân hoặc người hưởng trợ cấp thờ cúng liệt sĩ	0	0	0	0	0	0	0
Di chuyển hài cốt liệt sĩ đang an táng tại nghĩa trang liệt sĩ đi nơi khác theo nguyện vọng của đại diện thân nhân hoặc người hưởng trợ cấp thờ cúng liệt sĩ	0	0	0	0	0	0	0
Bổ sung tình hình thân nhân trong hồ sơ liệt sĩ	0	0	0	0	0	0	0
Công nhận đối với người bị thương trong chiến tranh không thuộc quân đội, công an	0	0	0	0	0	0	0
Giải quyết chế độ ưu đãi đối với trường hợp tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”	0	0	0	0	0	0	0
Công nhận và giải quyết chế độ con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học	0	0	0	0	0	0	0
Công nhận và giải quyết chế độ ưu đãi người hoạt động cách mạng	0	0	0	0	0	0	0
Giải quyết chế độ trợ cấp ưu đãi đối với thân nhân liệt sĩ	0	0	0	0	0	0	0
Thủ tục "Đề nghị tặng hoặc truy tặng Huân chương độc lập"	0	0	0	0	0	0	0
Giải quyết chế độ trợ cấp một lần đối với người được cử làm chuyên gia sang giúp Lào, Căm – pu – chia	0	0	0	0	0	0	0
Giải quyết chế độ hỗ trợ đi theo học đến trình độ đại học tại các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	0	0	0	0	0	0	0
Giải quyết chế độ người có công giúp đỡ cách mạng	0	0	0	0	0	0	0
Giải quyết chế độ người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế	0	0	0	0	0	0	0
Cấp bổ sung hoặc cấp lại giấy chứng nhận người có công do ngành Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý và giấy chứng nhận thân nhân liệt sĩ	0	0	0	0	0	0	0
Lập sổ theo dõi, cấp phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình, phương tiện, thiết bị phục hồi chức năng đối với trường hợp đang sống tại gia đình hoặc đang được nuôi dưỡng tập trung tại các cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng do địa phương quản lý	0	0	0	0	0	0	0
Giải quyết chế độ ưu đãi đối với Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến hiện không công tác trong quân đội, công an	0	0	0	0	0	0	0

Giải quyết chế độ trợ cấp thờ cúng liệt sĩ	0	0	0	0	0	0	0
Giải quyết chế độ ưu đãi đối với vợ hoặc chồng liệt sĩ lấy chồng hoặc vợ khác	0	0	0	0	0	0	0
Hưởng trợ cấp khi người có công đang hưởng trợ cấp ưu đãi từ trần	0	0	0	0	0	0	0
Công nhận và giải quyết chế độ người hoạt động cách mạng, kháng chiến, bảo vệ tổ quốc, làm nghĩa vụ quốc tế bị địch bắt tù, đày	0	0	0	0	0	0	0
Công nhận và giải quyết chế độ ưu đãi người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học	0	0	0	0	0	0	0
Tiếp nhận người có công vào cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công do tình quản lý	0	0	0	0	0	0	0
Thủ tục "Đề nghị tặng hoặc truy tặng Huân chương độc lập"	0	0	0	0	0	0	0
Nuôi con nuôi (Bộ Tư pháp)	0	0	0	0	0	0	0
Giải quyết việc người nước ngoài cư trú ở khu vực biên giới nước láng giềng nhận trẻ em Việt Nam làm con nuôi	0	0	0	0	0	0	0
Đăng ký lại việc nuôi con nuôi trong nước	0	0	0	0	0	0	0
Phổ biến giáo dục pháp luật (Bộ Tư pháp)	0	0	0	0	0	0	0
Thủ tục thanh toán thù lao cho hòa giải viên	0	0	0	0	0	0	0
Phòng, chống tệ nạn xã hội (Bộ Lao động - Thương Binh và Xã hội)	0	0	0	0	0	0	0
Đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện	0	0	0	0	0	0	0
Hỗ trợ học văn hóa, học nghề, trợ cấp khó khăn ban đầu cho nạn nhân	0	0	0	0	0	0	0
Phòng, chống thiên tai (Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)	0	0	0	0	0	0	0
Đăng ký kê khai số lượng chăn nuôi tập trung và nuôi trồng thủy sản ban đầu	0	0	0	0	0	0	0
Hỗ trợ khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai	0	0	0	0	0	0	0
Thi đua - khen thưởng (Bộ Nội vụ)	0	0	0	0	0	0	0
Thủ tục xét tặng danh hiệu Lao động tiên tiến	0	0	0	0	0	0	0
Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã về thành tích đột xuất	0	0	0	0	0	0	0
Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã về thành tích thi đua theo đợt hoặc chuyên đề	0	0	0	0	0	0	0
Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã về	0	0	0	0	0	0	0

thực hiện nhiệm vụ chính trị								
Thư viện (Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)	0	0	0	0	0	0	0	
Thủ tục thông báo thành lập thư viện đối với thư viện cộng đồng	0	0	0	0	0	0	0	
Tôn giáo Chính phủ (Bộ Nội vụ)	0	0	0	0	0	0	0	
Thủ tục đăng ký bổ sung hoạt động tín ngưỡng	0	0	0	0	0	0	0	
Thủ tục thông báo tổ chức quyên góp trong địa bàn một xã của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc	0	0	0	0	0	0	0	
Thủ tục thông báo về việc thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung	0	0	0	0	0	0	0	
Thủ tục đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung đến địa bàn xã khác	0	0	0	0	0	0	0	
Thủ tục đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung trong địa bàn một xã	0	0	0	0	0	0	0	
Thủ tục đăng ký thay đổi người đại diện của nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung	0	0	0	0	0	0	0	
Thủ tục thông báo danh mục hoạt động tôn giáo đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở một xã	0	0	0	0	0	0	0	
Thủ tục đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung	0	0	0	0	0	0	0	
Thủ tục đăng ký bổ sung hoạt động tín ngưỡng	0	0	0	0	0	0	0	
Đăng ký hoạt động tín ngưỡng	0	0	0	0	0	0	0	
Trẻ em (Bộ Lao động - Thương Binh và Xã hội)	0	0	0	0	0	0	0	
Chuyển trẻ em đang được chăm sóc thay thế tại cơ sở trợ giúp xã hội đến cá nhân, gia đình nhận chăm sóc thay thế	0	0	0	0	0	0	0	
Thông báo nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em đối với cá nhân, người đại diện gia đình nhận chăm sóc thay thế là người thân thích của trẻ em	0	0	0	0	0	0	0	
Chấm dứt việc chăm sóc thay thế cho trẻ em	0	0	0	0	0	0	0	
Phê duyệt kế hoạch hỗ trợ, can thiệp đối với trẻ em bị xâm hại hoặc có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt	0	0	0	0	0	0	0	
Trồng trọt (Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)	0	0	0	0	0	0	0	
Chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa	0	0	0	0	0	0	0	
Văn hóa (Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)	0	0	0	0	0	0	0	
Thủ tục xét tặng danh hiệu Gia đình văn hóa hàng năm	0	0	0	0	0	0	0	

<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>47</b>	<b>47</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	
------------------	-----------	-----------	----------	----------	----------	----------	--